

PL	Competitor	Club	Sail No.	Fleet	PAYC	AYC	LCYC	CSC	LYC	GSC	CCYC	TCYC	LYC	HYC	PAL	FWBC	SSC	RCYC	Scored		See	# of
					#1	#2	#3	#4	#5	#6	#7	#8	#9	#10	#11	#12	#13	#14	Races	Score	Also	Races
1	Hughes, Hannah	LYC	7018	Green		3	3		3		3	2	1	1					7	16	Blue	7
2	Davis, Shelby	CCYC	11949	Green	6		2		2		4	5	[10]	7	2				7	28		8
3	Hughes, Parker	TCYC	7236	Green	9.5						2	4	3	8	3	1			7	30.5		7
4	Lipari, Maxwell	GSC	9	Green			5	4		7	[10]	[12]	4	6		5		3	7	34		9
5	Hughes, Howdy	LYC	5448	Green		5	6		6		5	7	5	2					7	36	White	7
6	Chaffe, Harper	GSC	7647	Green			11	5	5	2		10			7		8		7	48		7
7	Davis, Jason	CCYC	11513	Green	3				7		7	9	12	[16]	6		5		7	49		8
8	Rogers, Wiley	TCYC	11264	Green								19	11	21	4	2	11	4	7	72		7
9	Pettus, Carter	CCYC	630	Green	7	6					9	14	14	[15]	12		12		7	74		8
10	Mings, Kaylie	HYC	13314	Green							13	17	16	12	8	9		7	7	82		7
11	Kendrick, Christine	HYC	10178	Green							16	22	21	17	15		18	14	7	123		7
	McCann, Macey	TCYC	2630	Green								11	2	9		4	13	14	6	53		6
	McCann, Marshall	TCYC	15527	Green								21	15	13		12	4	5	6	70		6
	Nacci, William	CCYC	6639	Green							12	24	23	23	13		22		6	117		6
	Fuqua, Mason	LYC	1850	Green		4	4	2	1								6		5	17		5
	Guerriero, Max	TCYC	12120	Green								8	8	4		3		6	5	29		5
	Apel, Avery	HYC	3741	Green				3	4			6	9					9	5	31		5
	Meyer, Christian	GSC	12118	Green		10		8		4						6		11	5	39		5
	Guerriero, Reese	TCYC	15048	Green								15	17	11		15		13	5	71		5
	Nelson, Zachary	CLYC	15744	Green		2	1			1					1				4	5	White	4
	Jones, Logan	HYC	4788	Green		7	13.5								9		8		4	37.5		4
	Dochoda, Josh	HYC	5874	Green								16				8	14	2	4	40		4
	Byerly, Dane	LYC	2630	Green								13		10	7		16		4	46		4
	Broussard, Clay	LYC	7766	Green								20	7	19			1		4	47		4
	Dochoda, Kyle	HYC	5874	Green								25				18	15	14	4	72		4
	Moss, Jack	LYC	12206	Green							15	23	22	20					4	80		4
	Kendrick, Daniel	HYC	8853	Green	2	9		1											3	12	White	3
	Morgan, Hamrick	RCYC	7893	Green												11	2	1	3	14		3
	Willits, James	LYC	2637	Green								3	6	5					3	14		3
	Rivera, Ramon	CCYC	14977	Green							8				5		3		3	16		3
	Myers, Austin	GSC	7629	Green			8			3								10	3	21	Blue	3
	Schwinn, Alex	FWBC	3	Green				6		5						10			3	21		3
	Mazerik, Logan	CCYC	11509	Green	8	8	7												3	23		3
	McCann, Ford	TCYC	8187	Green												16	7	12	3	35		3
	Jones, Trent	HYC	2260	Green		11	13.5								14				3	38.5		3
	Young, Isabela	LCYC	9289	Green											16		21	14	3	51		3
	Bush, Bennett	TCYC	1293	Green								18	19	24					3	61		3
	Nacci, Neal	CCYC	11664	Green	4	1													2	5	Blue	2
	Ricks, Noah	LCYC	5073	Green			9				6								2	15		2
	Willits, Anna	LYC	5031	Green									13	3					2	16		2
	Clary, Evan	GSC		Green						6						14			2	20		2
	Johnson, Clayton	LYC	513	Green											11		9		2	20		2
	Rolling, Jonathan	LCYC	5444	Green							11				10				2	21		2
	Coppola, Anthony	LYC	7508	Green									18				10		2	28		2
	Lund, Per	HYC	3928	Green												19	17		2	36		2
	Hopper, Lindsey	RCYC	15	Green												23		14	2	37		2
	Byerly, Dougie	LYC	2365	Green											17		22		2	39		2
	Hughes, Haddon	TCYC	12110	Green							1								1	1		1
	Lipari, Ben	GSC	7662	Green								1							1	1	Blue	1
	Scovile, Collin	LYC	13640	Green	1														1	1	White	1
	Parrish, Seth	HYC	2737	Green	5														1	5		1
	Trent, Hudson	CSC	6	Green				7											1	7		1
	McGee, Sean	GSC		Green						8									1	8		1
	Cole, Kelly	OCBC	10327	Green						9									1	9		1
	Mikeska, Jack	CSC	5	Green				9											1	9		1
	Borel, Alex	PAYC	7396	Green	9.5														1	9.5		1
	McGee, Will	LCYC	9290	Green			10												1	10		1
	Watson, Wesley	CSC	11503	Green				10											1	10		1
	Ricks, Trevor	LCYC	5444	Green			12												1	12		1
	Boyce, Brian	OHSSA	226	Green												13			1	13		1
	Carruth, Bryant	PAYC	14	Green										14					1	14		1
	McMullan, Shay	LCYC	5073	Green							14								1	14		1
	Alloy, Zac	FWBC	4	Green												17			1	17		1
	Brown, Lauren	HYC	1381	Green										18					1	18		1
	Gore, Travis	SSC	11542	Green													19		1	19		1
	Gladen, Myles	CSC	6	Green												20			1	20		1
	Lock, Conrad	SSC	12720	Green													20		1	20		1
	Watts, Henry	GSC	13542	Green									20						1	20		1
	Alloy, Alex	FWBC	5	Green													21		1	21		1
	Brown, Glenn	HYC	2505	Green										22					1	22		1
	Keil, III, Byron	FWBC	7	Green													22		1	22		1
	Pinegar, Lauren	OHSSA	12226	Green													24		1	24		1
	Paulas, Jazmin	GSC	7636	Green													25		1	25		1
	Keitzer, Jeri	GSC	12119	Green													26		1	26		1

Hopper, Natalie RCYC RC4 Green

27

1

27

1

0

0

0

0

0

0

0

0

0

0

0

0

0

0

0

Count

Green

10

11

14

10

7

9

15

24

22

22

17

27

23

18

234